

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2023/HSST
Ngày 30-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Quang Huy

Các Hội thẩm nhân dân tham gia: Ông Bế Ngọc Hùng

Ông Nguyễn Công Thái

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Triệu Thị Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Quế - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2022/TLST-HS, ngày 01/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2022/QĐ-ST ngày 06/12/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: 27/2022/HSST-QĐ, ngày 21/12/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2023/HSST-QĐ, ngày 13/01/2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 08/2023/HSST-QĐ, ngày 15/02/2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 12/2023/HSST-QĐ, ngày 10/3/2023 đối với các bị cáo:

1. Đồng Thanh Toàn - Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 03 tháng 12 năm 1992 tại: Huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Khu Chợ 1, xã Bằng Vân, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 9/12; con ông Đồng Anh Tú (đã chết); con bà Hoàng Thị Hải (đã chết); Vợ: Nông Thị Trang, Con: có 02 con, con nhỏ sinh năm 2017, con lớn sinh năm 2013. Tiền sự: không.

Tiền án: 01. Tại Bản án số 51/2021/HS-ST ngày 22/6/2021, TAND huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tuyên phạt 01 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm về tội “Đánh bạc”.

Nhân thân: Ngày 20/12/2022, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xử phạt 01 (Một) năm tù về tội “Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép vũ khí quân dụng”

tại Bản án hình sự số 40/2022/HSST. Tổng hợp với hình phạt 01(Một) năm tù tại Bản án số 51/2021/HSST, ngày 22/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 02 (Hai) năm tù.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2022 đến ngày 17/5/2022, hiện đang đi chấp hành án tại Trại giam Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

2. Long Văn Thụy - Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 15 tháng 12 năm 1984, tại: huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Bản Hỏ, xã Xuân Lạc, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn. Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: lớp 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Hoàng Văn Cự; con bà: Dương Thị Quý; Vợ: Nông Thị Thêu, sinh năm 1989; Con: có 01 con, sinh năm 2009.

Tiền án: không; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2015 TAND huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tuyên phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc (bản án số 38/2015/HSST) đã chấp hành xong; Năm 2017 TAND huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang tuyên phạt 02 năm 06 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (bản án số 08/2017/HSST), ngày 28/4/2019 đã chấp hành xong. Bị cáo đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

3. Sầm Văn Bách - Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 04 tháng 12 năm 1990 tại: huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Bản He, xã Xuân Lạc, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: lớp 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Sầm Văn Vạn (đã chết); con bà: Hoàng Thị Văn; Vợ, con: Không; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

4. Dương Xuân Diễm. Tên gọi khác: không. Sinh ngày 04 tháng 7 năm 1984 tại: huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn. Nơi thường trú: thôn Bản Nản, xã Khang Ninh, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ở hiện nay: thôn Chợ Lềng, xã Quảng Khê, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: lớp 9/12. Con ông: Dương Xuân Hùng. Con bà: Nguyễn Thị Nguyệt, Vợ: Hoàng Thị Núi, Có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/02/2022 đến ngày 28/02/2022, hiện nay đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

5. Hoàng Văn Tá. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 25 tháng 11 năm 1988 tại: huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản Giông, Thượng Nông, Na Hang, Tuyên Quang; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: lớp 6/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông : Hoàng Dùn Tìn (đã chết), con bà: Bàn Mùi Sai (đã chết); Vợ: Triệu Thị Dỗ. Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án: không.

Tiền sự: 01. Ngày 17/8/2021 Công an huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 124/QĐ-XPHC về hành vi “đánh bạc trái phép”.

Nhân thân: Ngày 24/7/2017, TAND tỉnh Tuyên Quang xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc” tại bản án số 27/2017/HSPT, đã được xóa án tích.

Bị cáo đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại, có mặt tại phiên tòa.

6. Trịnh Văn Dưỡng, Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 25 tháng 05 năm 1994 tại: huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Cốc Tộc, xã Nam Mẫu, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: lớp 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trịnh Văn Khiêm, con bà: Trương Thị Dong; Vợ: Vy Thị Yến, sinh năm 1994. Có 02 con, con lớn sinh năm 2018. con nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 15/01/2021 UBND huyện Ba Bể xử phạt vi phạm hành chính 5.500.000đ về hành vi Mua bán lâm sản trái phép, ngày 28/01/2021 thi hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/02/2022 đến ngày 28/02/2022. Hiện nay đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

7. Đặng Văn Hòa. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 13 tháng 11 năm 1982 tại: huyện Chiêm Hoá, tỉnh Tuyên Quang. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khau Tầm, xã Kiên Đài, huyện Chiêm Hoá, tỉnh Tuyên Quang. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Triệu Văn Toàn; con bà: Đặng Thị Báo; Vợ: Bàn Thị Vân; Có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/02/2022 đến ngày 28/02/2022. Hiện nay đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

8. Trần Văn Bình. Tên gọi khác: không. Sinh ngày 11 tháng 01 năm 1986 tại: TP. Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Nơi thường trú: Tổ 3, P. Phùng Chí Kiên, TP. Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ở hiện tại: Tiểu khu 2, thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: lớp 9/12. Nghề nghiệp: lao động tự do; con ông: Trần Văn Thành, con bà: Đào Thị Soi; Vợ: Nông Thị Lê; Có 03 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 21/12/2011, Công an huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính về vi phạm giao thông đường bộ; Ngày 25/8/2019, Phòng Cảnh

sát Hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 02/7/2020 thi hành xong Quyết định xử phạt.

Bị cáo tạm giữ từ ngày 20/02/2022 đến ngày 28/02/2022. Hiện nay đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

9. Nguyễn Minh Đức. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 03 tháng 12 năm 1976 tại: xã Dương Quang, thành phố Bắc Kạn. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu 1, xã Vân Tùng, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 03/12; con ông: Nguyễn Xuân Độ; con bà Bé Thị Vinh; Vợ: Đặng Thị Múc; Có 01 con, sinh năm 2002; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 25/01/2019, TAND tỉnh Bắc Kạn xử phạt 30.000.000đ về tội Đánh bạc (Bản án số: 03/2019/HS-ST), ngày 25/7/2019 thi hành xong.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

10. Lô Văn Thái - Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10 tháng 03 năm 1973 tại: huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu Chợ 2, xã Bằng Vân, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: lớp 6/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Lô Văn Quán (đã chết), con bà: Lý Thị Moi; Vợ: Lý Thị Bảy; con: 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/02/2022 đến ngày 28/02/2022. Hiện nay đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

11. Đảng Minh Nghĩa, (Tên gọi khác: Vuông). Sinh ngày 27 tháng 8 năm 1977 tại huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Nơi ĐKKHKT: Thôn Khau Tràng, xã Hồng Thái, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Chỗ ở: Thôn Nà Khuyên, xã Yên Hoa, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 4/12, Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Triệu Văn Khang (đã chết); con bà: Đảng Thị Chêch; Vợ: Đảng Thị Liên; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 07/9/2010, Tòa án nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo (bản án số 23/2010/HSST). Ngày 21/02/2019, TAND tỉnh Tuyên Quang xử phạt 10 tháng tù về tội Đánh bạc (bản án số 06/2018/HSPT), ngày 10/01/2020 chấp hành xong.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa

12. Nguyễn Tiến Dũng. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 27 tháng 05 năm 1992 tại: huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tiểu khu 1, thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: lớp 11/12; Con ông: Nguyễn Văn Tính; con bà Hoàng Thị Khuyên; Vợ: Nguyễn Thị Huế, sinh năm 1990. Có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tạm giữ từ ngày 20/02/2022 đến ngày 28/02/2022. Hiện nay bị cáo đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

13. Trần Văn Quân. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 03 tháng 12 năm 1980 tại: thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn Nà Tải, xã Đồng Thắng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: lớp 3/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Trần Văn Hùng; con bà: Nguyễn Thị Sen; Vợ: Vi Thị Thảo, sinh năm 1979 (Đã ly hôn). Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền sự: Không

Tiền án: 01. Ngày 19/02/2020, Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc” tại bản án số 55/2020/HS-PT, ngày 19/10/2020 đã chấp hành xong Quyết định.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

14. Triệu Thị Xuyên. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 19 tháng 11 năm 1985 tại: huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn Khuổi Slảo, xã Thượng Ân, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: lớp 3/12; con ông: Triệu Văn Tình; con bà: Bàn Thị Bùn; Chồng: Lý Văn Ngân (đã ly hôn). Có 01 con, sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

15. Đoàn Diệu Hương. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 10 tháng 9 năm 1989 tại: thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ. Nơi ĐKKHKT: Thôn Tân Thành, xã Yên Hoa, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Nơi ở hiện tại: Thôn Bản Chờ, xã Yên Hoa, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang; Giới tính: Nữ. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: lớp 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Đoàn Văn Chiến, con bà: Vũ Thị Thơm; Chồng: Nguyễn Văn Long; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 07/01/2019 bị Công an huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính theo quyết định số 03/QĐXPVPHC mức phạt 1.500.000đ về hành vi đánh bạc, ngày 08/01/2019 thi hành xong.

Bị cáo đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

16. Phạm Thị Hà. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 10 tháng 3 năm 1976 tại: huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 11b, thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: lớp 9/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Phạm Xuân Hương (đã chết), con bà: Lê Thị Thiêng; chồng: Lê Đình Tuấn (Đã chết năm 2022); con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2001. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 19/02/2020, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội tuyên phạt 50.000.000đ về tội đánh bạc tại Bản án số 55/2020/HS-PT, ngày 25/5/2020 thi hành xong Quyết định.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

17. Sầm Văn Hương; Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 11 tháng 07 năm 1986 tại: huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Nà Khuyến, xã Yên Hoa, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: lớp 12/12, Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Sầm Văn Tú (đã chết); con bà: Nông Thị Nhọt (đã chết); Vợ: Hứa Thị Luyện; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2009; con nhỏ sinh năm 2015; Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Nhân thân: Ngày 09/9/2017 Công an huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 66/QĐXPVPHC, mức phạt 1.500.000đ;

Ngày 16/5/2022, Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang tuyên phạt 01 năm 08 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” (Bản án số 14/2022/HS-ST), hiện nay bị cáo Sầm Văn Hương đang chấp hành án tại Trại Giam Quyết Tiến - Bộ Công an, có mặt tại phiên tòa

18. Hoàng Văn Dũng, Tên gọi khác: Không, Sinh ngày 23 tháng 9 năm 1995 tại: huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Nà Pục, xã Đà Vị, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: lớp 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Hoàng Văn Lực, con bà: Hứa Thị Nga; Vợ: Sầm Thị Linh, Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2015; con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 28/4/2020 UBND xã Yên Hoa, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác theo quyết định số 46/QĐXPVPHC mức phạt 2.500.000đ; Ngày 05/11/2020 UBND xã Yên Hoa, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng theo quyết định số 111/QĐXPVPHC mức phạt tiền 500.000đ; Ngày 21/5/2020 Công an huyện Na Hang, tỉnh Tuyên

Quang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc theo quyết định số 86/XPVPHC mức phạt tiền 1.250.000đ đã chấp hành xong các Quyết định.

Nhân thân: Ngày 16/5/2022, Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” (Tại bản án số 14/2022/HS-ST). Hiện nay Hoàng Văn Dũng đang chấp hành án tại Trại Giam Quyết Tiến - Bộ Công an, có mặt tại phiên tòa.

19. Triệu Văn Ổn, Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 06 tháng 02 năm 1991 tại: huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Bản Muông, xã Hồng Thái, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Triệu Văn Nghị; con bà: Bàn Thị Tá; Vợ: Nguyễn Thị Bồi, Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2016; con nhỏ sinh năm 2021; Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 01/02/2020 Công an, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác theo quyết định số 35/QĐXPVPHC mức phạt 2.500.000đ; Ngày 05/11/2020 UBND xã Yên Hoa, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng theo quyết định số 112/QĐ-XPVPHC mức phạt 3.000.000đ.

Nhân thân: Ngày 12/4/2017 TAND huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Ngày 16/5/2022 Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang tuyên phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “tổ chức đánh bạc” và “đánh bạc” tại bản án số 14/2022/HS-ST.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 20/02/2022 đến ngày 19/5/2022. Hiện đang đi chấp hành án tại Trại Giam Vĩnh Quang – Bộ Công an, có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo Long Văn Thụy và bị cáo Sầm Văn Bách: Bà **Hoàng Thị Thu Hà** – Trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn (Có mặt)

* Người bào chữa cho các bị cáo Trịnh Văn Dưỡng, Lô Văn Thái, Đồng Thanh Toàn, Đặng Văn Hòa, Dương Xuân Diệm: Ông **Lý Văn Trung** - Trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn (Có mặt)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông **Hoàng Văn Thanh**, sinh năm 1986; Trú tại: Bản He, xã Xuân Lạc, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn. (Vắng mặt)

- Ông **Phan Văn Dũng**, sinh năm 1977; Trú tại: tổ 16, thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Ông **Bé Văn Diễm**, sinh năm 1993; Trú tại: Thôn Bản Khoang, xã Thượng Nông, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. (Vắng mặt)

- Ông **Lường Văn Mộc**, sinh năm 1961;

Trú tại: Tiểu khu 1, thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn. (Đã chết)

- Ông **Nguyễn Tiến Thành**, sinh năm 1984

Trú tại: Số 18, ngõ 210, đường Ngọc Hồi, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Bà **Nông Thị Trang**, sinh năm 1993; Trú tại: Tổ 7, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

- Bà **Hà Thị Danh**, sinh ngày 27/7/1970; Trú tại: Khu Chợ 2, xã Bằng Vân, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 50 phút ngày 19/02/2022, Công an huyện Chợ Đồn phối hợp với chính quyền xã Xuân Lạc tiến hành kiểm tra, phát hiện tại căn nhà sàn bỏ hoang của vợ chồng ông Hoàng Văn Tiên và bà Giá Thị Xuyên (đã chết) thuộc thôn Bản He, xã Xuân Lạc, nhiều người đang đánh bạc trái phép dưới hình thức xóc đĩa, sát phạt nhau được thua bằng tiền, khi phát hiện mọi người đều bỏ chạy lên rừng. Tại khu vực nhà sàn nơi đánh bạc phát hiện và tạm giữ: 01 hộp giấy hình chữ nhật, màu đỏ cam; 01 bạt dứa màu xanh; 02 bao tải dứa màu đỏ; 03 chiếu nhựa màu vàng; 04 quân bài tứ lơ khơ; 25 ghế nhựa; 01 phong bì nhiều chữ mực màu xanh; 01 túi vải màu trắng; 01 con dao bằng kim loại; 01 đầu khò ga; 04 mảnh tre hình vuông, một mặt tô màu đen xanh, một mặt không tô màu; 02 đĩa sứ màu trắng; 01 bút lông dầu vỏ nhựa màu xanh trắng; 01 bát sứ mặt ngoài màu trắng, mặt trong lòng bát màu đen; 01 xe mô tô; 03 xe ô tô (trong đó phát hiện, tạm giữ trong xe ô tô của Đồng Thanh Toàn 01 khẩu súng dài, 14 ống hình trụ tròn, một đầu màu xanh, một đầu màu vàng và 04 ống kim loại hình trụ tròn màu vàng; 13 ống hình trụ tròn, một đầu màu vàng, một đầu màu đen và 01 ống hình trụ tròn một đầu màu trắng vàng, một đầu màu vàng).

Ngày 18/02/2022, Đồng Thanh Toàn sử dụng điện thoại di động số thuê bao 0355.156.789 gọi cho Long Văn Thụy (số điện thoại 0974.004.584) là người quen để nhờ Thụy tìm địa điểm đánh bạc tại xã Xuân Lạc, huyện Chợ Đồn và bảo Thụy tìm thêm một người để cảnh giới khi tổ chức đánh bạc. Sau khi trao đổi Toàn và Thụy thống nhất lấy địa điểm căn nhà sàn bỏ hoang của ông Hoàng Văn Tiên tại thôn Bản He, xã Xuân Lạc làm địa điểm tổ chức đánh bạc. Sau đó, Thụy gọi điện thoại thuê Sầm Văn Bách cảnh giới cho Toàn, tiền công Toàn trả là 300.000đ/1 người/1 lần tổ chức đánh bạc, Bách đồng ý.

Sau khi trao đổi với Thụy, Toàn sử dụng điện thoại liên lạc rủ Trần Văn Quân, Nguyễn Tiến Dũng, Sầm Văn Hương, Lô Văn Thái, Trần Thanh Bình, Triệu

Thị Xuyên và Nguyễn Minh Đức cùng tham gia đánh bạc. Sau khi những người trên đồng ý Toàn điều khiển xe ô tô bán tải của mình nhãn hiệu Ford Ranger biển kiểm soát 97C-018.74 đến cửa hàng tạp hóa tại huyện Ngân Sơn mua bát con, đĩa bằng sứ, ghế nhựa, bạt và chiếu để phục vụ việc đánh bạc, Toàn để các dụng cụ trên lên thùng xe ô tô, sau đó đi đón Lô Văn Thái, Trần Thanh Bình, Triệu Thị Xuyên, Nguyễn Minh Đức cùng đi đến xã Xuân Lạc để đánh bạc. Sáng ngày 19/02/2022, Toàn tiếp tục gọi điện thoại rủ Hương, Quân, Dũng tham gia đánh bạc, đến khoảng 14 giờ cùng ngày Toàn chở Thái, Bình, Xuyên, Đức đến địa điểm đánh bạc, tại đây Toàn chỉ đạo Long Văn Thụy và Sầm Văn Bách làm người canh giới, nếu phát hiện Công an thì báo để mọi người dừng đánh bạc.

Sau khi nhận lời tham gia đánh bạc cùng Toàn, Sầm Văn Hương rủ Triệu Văn Ôn, Đặng Minh Nghĩa, Hoàng Văn Tá, Đoàn Diệu Hương, Hoàng Văn Dũng cùng thuê xe ô tô nhãn hiệu Toyota Innova, biển kiểm soát 30A-847.42 do Bé Văn Diễm, sinh năm 1993, trú tại thôn Bản Khoang, xã Thượng Nông, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang điều khiển đi đến Chợ Đồn để đánh bạc; Trần Văn Quân rủ Phạm Thị Hà, Đặng Văn Hòa cùng thuê xe ô tô nhãn hiệu Toyota Fortuner, biển kiểm soát 97A-004.98 do Phan Văn Dũng, sinh năm 1977, trú tại tổ 16 thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn điều khiển đi đến xã Xuân Lạc, huyện Chợ Đồn để đánh bạc; Nguyễn Tiến Dũng rủ Dương Xuân Diễm, Trịnh Văn Dường cùng đi bằng xe ô tô nhãn hiệu Hyundai I10, biển kiểm soát 97A-047.22 Dũng mượn của ông Lương Văn Mộc, sinh năm 1961, trú tại Tiểu Khu 1, thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể do Dương Xuân Diễm điều khiển đi đến xã Xuân Lạc, huyện Chợ Đồn để đánh bạc.

Lúc đầu do chưa đủ người để đánh xóc đĩa nên Đồng Thanh Toàn cùng Hoàng Văn Tá, Trần Văn Quân, Đặng Minh Nghĩa tổ chức đánh bạc dưới hình thức đánh sâm, đánh được khoảng 20 phút thì những người này chuyển sang đánh bạc dưới hình thức đánh Liêng. Số tiền sử dụng đánh bạc bằng hình thức đánh sâm, liêng là 3.250.000đ (ba triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng) trong đó: Đồng Thanh Toàn sử dụng 1.000.000đ, Hoàng Văn Tá sử dụng 700.000đ, Đặng Minh Nghĩa sử dụng 1.000.000đ và Trần Văn Quân sử dụng 550.000đ.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì mọi người chuyển sang đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa, Toàn là người cắt đóm tre, tô màu làm quân vị cho vào bát, đĩa sứ để xóc đánh bạc, Triệu Văn Ôn là người xóc cái, Hoàng Văn Dũng và Sầm Văn Hương là người trang tiền và thu tiền hồ (trang tiền: là lấy tiền của người đánh bạc thua trả cho người đánh bạc thắng trong một ván đánh bạc; tiền hồ là tiền người đánh bạc phải nộp cho người tổ chức ra sới bạc, số tiền từ 200.000đ đến 300.000đ/1 người). Khi đánh bạc những người tham gia đã nộp tiền hồ cho Dũng, Hương với số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng), cụ thể: Đặng Văn Hòa, Trần Văn Bình, Trịnh Văn Dường, Nguyễn Tiến Dũng, Hoàng Văn Tá, Dương Xuân Diễm mỗi người 300.000đ, Đặng Minh Nghĩa 200.000đ. Trong quá trình đánh bạc Đoàn Diệu Hương cho Hoàng Văn Tá vay 10.000.000đ (mười triệu

đồng) Tá sử dụng 2.000.000đ để đánh bạc; Phạm Thị Hà cho Nguyễn Minh Đức vay 1.000.000đ (một triệu đồng), Đặng Văn Hòa vay 2.500.000đ (hai triệu, năm trăm nghìn đồng) để đánh bạc.

Khi lực lượng Công an và chính quyền xã Xuân Lạc phát hiện, kiểm tra những người đánh bạc đều bỏ chạy, sau khi được Công an huyện Chợ Đồn vận động có 12 người quay trở lại hiện trường để làm việc, kiểm tra tạm giữ của 11 người số tiền 106.389.000đ (một trăm linh sáu triệu, ba trăm tám mươi chín nghìn đồng); 13 điện thoại di động và nhiều giấy tờ khác. Ngày 27/02/2022 và ngày 30/3/2022 Nguyễn Minh Đức giao nộp 900.000đ, Đặng Minh Nghĩa giao nộp 800.000đ là tiền hai người đã sử dụng vào việc đánh bạc. Tổng số tiền Cơ quan Cảnh sát điều tra tạm giữ của 13 người trong vụ án xảy ra ngày 19/02/2022 là 108.089.000đ (một trăm linh tám triệu, không trăm tám mươi chín nghìn đồng). Đối với số tiền hồ 2.000.000đ (hai triệu đồng) Hoàng Văn Dũng, Sầm Văn Hương thu của người đánh bạc ngày 19/02/2022 khi bỏ chạy đã rơi mất, không thu giữ.

Qua điều tra xác định số tiền các bị cáo đã và sẽ sử dụng vào việc đánh bạc là 48.800.000đ (bốn mươi tám triệu, tám trăm nghìn đồng). Cụ thể như sau:

1, Đồng Thanh Toàn, sinh năm 1992, trú tại Khu Chợ 1, xã Bằng Vân, huyện Ngân Sơn đem theo hơn 20.882.000đ, sử dụng 1.000.000đ (một triệu đồng) để đánh bạc, thua 500.000đ, tạm giữ trên người 19.882.000đ. Toàn là người có vai trò chủ mưu, cầm đầu, chuẩn bị công cụ, địa điểm, phân công người canh giới và rủ người đánh bạc.

2, Long Văn Thụy đem theo 100.000đ (một trăm nghìn đồng), sử dụng đánh bạc và thua hết; Thụy là người tìm địa điểm cho Toàn để tổ chức đánh bạc, giúp Toàn thuê Sầm Văn Bách canh giới cho những người đánh bạc.

3, Sầm Văn Bách có 235.000đ không sử dụng vào đánh bạc. Sầm Văn Bách đã làm canh giới cho những người đánh bạc để hưởng lợi tiền công 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Hành vi của Bách đồng phạm với vai trò giúp sức cho Đồng Thanh Toàn tổ chức đánh bạc.

4, Trần Văn Bình đem theo 19.000.000đ, sử dụng đánh bạc 3.000.000đ (ba triệu đồng) trong đó: nộp tiền hồ 300.000đ; tạm giữ trên người 16.000.000đ;

5, Trần Văn Quân đem theo hơn 12.150.000đ, sử dụng 550.000đ (năm trăm, năm mươi nghìn đồng) đánh bạc, tạm giữ trên người 12.150.000đ

6, Nguyễn Tiến Dũng đem theo hơn 8.000.000đ; sử dụng đánh bạc 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng), trong đó nộp tiền hồ 300.000đ; tạm giữ trên người 7.450.000đ;

7, Trịnh Văn Dưỡng đem theo 5.250.000đ (năm triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng) sử dụng đánh bạc, nộp tiền hồ 300.000đ, tạm giữ trên người 4.050.000đ

8, Lô Văn Thái đem theo hơn 32.060.000đ, sử dụng đánh bạc 3.000.000đ (ba triệu đồng); tạm giữ trên người 31.560.000đ;

9, Đặng Văn Hòa đem theo 1.597.000đ, sử dụng đánh bạc 1.000.000đ, trong đó: nộp tiền hồ 300.000đ, vay của Phạm Thị Hà 2.500.000đ (hai triệu, năm trăm nghìn đồng) để đánh bạc, tổng số tiền Hòa sử dụng đánh bạc 3.500.000 (ba triệu năm trăm nghìn đồng); tạm giữ trên người 597.000đ

10, Triệu Thị Xuyên đem theo 400.000đ, sử dụng đánh bạc 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), tạm giữ trên người 195.000đ.

11, Dương Xuân Diệm ngày 21/02/2022 đến Công an huyện Chợ Đồn đầu thú và khai nhận đem theo 600.000đ không sử dụng đánh bạc, mà đổi tiền trong tài khoản ngân hàng sang tiền mặt với Nguyễn Tiến Thành 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) để đánh bạc, trong đó nộp tiền hồ 300.000đ.

12, Đặng Minh Nghĩa đem theo 1.000.000đ đánh bạc, thắng sâm và liêng 1.000.000đ, số tiền đánh bạc là 2.000.000đ (hai triệu đồng), trong đó nộp tiền hồ 200.000đ, ngày 30/3/2022 Nghĩa tự nộp số tiền đánh bạc còn lại là 800.000đ

13, Nguyễn Minh Đức đem theo 2.300.000đ, vay của Phạm Thị Hà 1.000.000đ, sử dụng đánh bạc 3.000.000đ (ba triệu đồng), ngày 27/02/2022 Đức tự nộp số tiền đánh bạc còn lại là 900.000đ;

14, Hoàng Văn Tá đem theo 900.000đ sử dụng 700.000đ đánh bạc, thắng sâm và liêng 3.000.000đ; vay của Đoàn Diệu Hương 10.000.000đ, sử 2.000.000đ để đánh bạc, tổng số tiền đánh bạc 5.700.000đ (năm triệu, bảy trăm nghìn đồng), trong đó nộp tiền hồ 300.000đ.

15, Đoàn Diệu Hương, không trực tiếp đánh bạc nhưng cho Hoàng Văn Tá vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), trong đó Tá sử dụng 2.000.000đ để đánh bạc, tạm giữ của Hương số tiền 13.490.000đ, hành vi của Hương là đồng phạm với vai trò giúp sức cho người khác đánh bạc.

16, Phạm Thị Hà tại sới bạc Hà không sử dụng tiền trực tiếp để đánh bạc nhưng cho Đặng Văn Hòa vay 2.500.000đ (hai triệu, năm trăm nghìn đồng) và Nguyễn Minh Đức vay 1.000.000đ (một triệu đồng), để đánh bạc. Do đó hành vi của Hà là đồng phạm với vai trò giúp sức về đánh bạc.

17, Sầm Văn Hương khi biết Đồng Thanh Toàn tổ chức đánh bạc Hương rủ thêm Triệu Văn Ôn, Đặng Minh Nghĩa, Hoàng Văn Tá, Đoàn Diệu Hương, Hoàng Văn Dũng cùng tham gia đánh bạc. Tại sới bạc Hương không trả tiền đánh bạc nhưng giúp cho những người đánh bạc trang tiền và thu tiền hồ, Hương tự thực hiện khi thấy Hoàng Văn Dũng đi ra ngoài không có ai trang tiền và thu tiền hồ, không được Đồng Thanh Toàn hay Hoàng Văn Dũng phân công, hành vi của Sầm Văn Hương là đồng phạm về đánh bạc;

18, Hoàng Văn Dũng tại sới bạc Dũng tự giúp cho những người đánh bạc trang tiền và thu tiền hồ, không được Đồng Thanh Toàn hay người khác phân công. Do vậy Hoàng Văn Dũng là đồng phạm về đánh bạc;

19, Triệu Văn Ôn tại sới bạc Ôn không sử dụng tiền đánh bạc, mà tự xóc đĩa cho người khác đánh bạc, không được Toàn phân công, do đó Ôn đồng phạm với vai trò giúp sức về đánh bạc; tạm giữ trên người 800.000đ.

Tổng cộng: Số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 48.800.000đ (bốn mươi tám triệu, tám trăm nghìn đồng).

***Về hình thức đánh:**

- Cách đánh sâm: Trước khi chia bài những người tham gia đánh bạc quây tròn dưới chiếu, sau đó một trong những người tham gia đánh bạc sẽ sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân chia cho những người tham gia đánh bạc mỗi người 10 quân bài. Cách chơi thứ tự các quân bài từ nhỏ đến lớn là 3,4, 5....K, A, 2; không tính chất của các quân bài. “Đôi” là hai quân bài có cùng số; “Sám cô” là ba quân bài có cùng số; “Tứ quý” bộ gồm 4 lá bài cùng số “Tứ quý” chặn “Tứ quý” hoặc chặn quân “2”; “Sảnh” là ba quân bài có thứ tự liên tiếp người đánh sau phải có quân bài lẻ hoặc bộ lớn hơn người đánh trước, cứ như vậy đến khi ai hết bài trước thì người đó thắng. Trường hợp “ăn trắng” sau khi nhận bài mà thấy sảnh 10 quân bài (sảnh rồng), bài có 05 đôi, bài có tứ quý 2, cả 10 quân bài cùng màu, bài có 03 bộ “sám cô” thì thắng và được nhận số tiền 200.000đ/1 người chơi (như có 3 sám cô và 5 đôi). Cách tính tiền của người thắng đối với những người thua như sau: Người thua phải trả số tiền 10.000đ/01 lá bài chưa đánh đang cầm trên tay cho người thắng; đối với người xin sâm đi trước nếu không có ai chặn được thì những người tham gia đánh bạc còn lại phải trả cho người xin sâm mỗi người 200.000đ, còn nếu bị chặn thì sẽ thua và đền sâm 600.000đ.

- Cách đánh liêng: Trước khi chia bài những người tham gia đánh bạc ngồi quây tròn dưới chiếu, những người tham gia đánh bạc phải đặt xuống chiếu từ 10.000đ đến 100.000đ (tùy từng ván) gọi là tiền “gà làng”. Sau đó, một trong những người tham gia đánh bạc sẽ dùng bộ bài tú lơ khơ 52 quân chia cho những người tham gia đánh bạc, mỗi người 03 quân bài, nếu ván liền trước có người thắng bạc, thì người đó sẽ chia bài. Người tham gia chơi bạc có thể lựa chọn như sau: “úp bài” là thấy bài của mình điểm thấp, khi úp bài người chơi sẽ bị thua và kết thúc ván bài tại thời điểm đó; “theo” là người chơi đặt tiền cược đúng tiền cược của người chơi ở cửa trên; “tố” là người chơi đặt tiền cược cao hơn số tiền của những người đặt cửa trên; “tất tay” là người chơi đặt toàn bộ số tiền của mình đang có. Người chia bài sẽ là người đầu tiên có quyền úp bài, tố hoặc tất tay, sau đó đánh theo chiều ngược kim đồng hồ cho đến hết vòng. Khi đánh liêng có các bộ bài sau: “sáp” là bộ có ba quân bài giống nhau, sáp át ký hiệu là A là sáp lớn nhất; “liêng” là ba lá bài liên tiếp nhau, liêng cao nhất là Q, K, A, liêng thấp nhất là A,2,3; “ảnh” là khi bài có 3 quân J, Q, K, khi các bài chơi khác có “ảnh” cùng thì

phải so sánh đến chất cao nhất của bài, nếu các chất bằng nhau thì so sánh đến quân bài thứ tự từ thấp đến cao của các quân bài J, Q, K; “điểm” là khi bài không có sấp hoặc liêng sẽ tiến hành tính điểm bài, điểm là tổng ba quân cộng lại, người nào có điểm cao nhất thì người đó thắng. Khi hết vòng chơi, người chơi sẽ tiến hành đo bài, ai có sấp, liêng, ảnh hoặc điểm cao nhất sẽ là người thắng bạc ván đó và sẽ được toàn bộ số tiền của mình và các con bạc đã bỏ ra trong một ván bạc.

- Cách đánh xóc đĩa: Người cầm cái sử dụng một chiếc đĩa sứ đặt ngửa trên bát, dùng 4 quân vị bằng tre mỏng cắt nhỏ hình vuông một mặt bôi đen, một mặt để trắng đặt lên trên đĩa rồi úp bát sứ lên 4 quân vị, sau đó người xóc cái sẽ cầm bát và đĩa lên để xóc nhiều lần rồi đặt xuống bát, những người tham gia đánh bạc đặt tiền để đánh với nhau theo hai bên “cửa chắn” và “cửa lẻ”. Sau khi đã đặt tiền xong thì người xóc cái mới mở bát sứ ra, nếu quân vị thể hiện 4 quân mặt đen hoặc 4 quân mặt trắng hoặc 2 quân mặt đen, 2 quân mặt trắng là chắn thì những người đặt tiền ở cửa chắn thắng, người đặt tiền ở cửa lẻ thua; Nếu quân vị thể hiện 3 quân mặt đen, 1 quân mặt trắng hoặc 3 quân mặt trắng, 1 quân mặt đen là lẻ thì người đặt tiền ở cửa lẻ thắng. Người thắng trong ván đó thì được đúng bằng số tiền đã đặt cược, người thua mất tiền đã đặt cược, ví dụ: đặt 1000đ cửa chắn nếu sau khi mở bát, kết quả là chắn thì thắng bạc được 1000đ.

Ngày 26/02/2022, CQĐT Công an huyện Chợ Đồn đã tiến hành thực nghiệm điều tra cho các bị cáo xác định vị trí và việc thực hiện hành vi đánh bạc của các bị cáo. Kết quả: phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra.

Tại Bản cáo trạng số: 45/CT-VKS -P1, ngày 28/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn đã truy tố các bị cáo Đồng Thanh Toàn, Long Văn Thụy phạm tội “Tổ chức đánh bạc”, theo quy định tại điểm a, c khoản 1 điều 322 Bộ luật hình sự” và tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Sầm Văn Bách phạm tội “Tổ chức đánh bạc”, quy định tại điểm a, c, khoản 1, Điều 322 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Dương Xuân Diệm; Hoàng Văn Tá; Trịnh Văn Dưỡng; Đặng Văn Hòa; Trần Văn Bình; Nguyễn Minh Đức; Lô Văn Thái; Đặng Minh Nghĩa; Nguyễn Tiến Dũng; Trần Văn Quân; Triệu Thị Xuyên; Đoàn Diệu Hương; Phạm Thị Hà; Sầm Văn Hương; Hoàng Văn Dũng; Triệu Văn Ôn phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Điều 322 của Bộ luật hình sự có nội dung:

“1. Người nào tổ chức đánh bạc... trái phép thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Tổ chức cho 10 người đánh bạc trở lên trong cùng một lúc mà tổng số tiền, hiện vật dùng để đánh bạc trị giá 5.000.000 đồng trở lên....

c, Tổng số tiền, hiện vật dùng đánh bạc trong cùng 01 lần giá trị 20.000.000 đồng trở lên

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”

Điều 321 của Bộ luật hình sự có nội dung:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 triệu đồng”.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo theo điểm, khoản, Điều luật như đã viện dẫn ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Tuyên bố các bị cáo Đồng Thanh Toàn, Long Văn Thụy, Sầm Văn Bách phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

- Các bị cáo: Đồng Thanh Toàn, Long Văn Thụy, Dương Xuân Diệm; Hoàng Văn Tá; Trịnh Văn Dưỡng; Đặng Văn Hòa; Trần Văn Bình; Nguyễn Minh Đức; Lô Văn Thái; Đặng Minh Nghĩa; Nguyễn Tiến Dũng; Trần Văn Quân; Triệu Thị Xuyên; Đoàn Diệu Hương; Phạm Thị Hà; Sầm Văn Hương; Hoàng Văn Dũng; Triệu Văn Ôn về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự.

*Về hình phạt:

1. Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321, khoản 1, 3 Điều 322 BLHS; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38/BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo Đồng Thanh Toàn:

- Từ 9 đến 12 tháng tù về tội “Đánh bạc”, phạt bổ sung 10.000.000đ đến 15.000.000đ

- Từ 15 đến 18 tháng về tội “Tổ chức đánh bạc”, phạt bổ sung 20.000.000đ đến 25.000.000đ

Áp dụng Điều 55/BLHS tổng hợp hình phạt của các tội: đề nghị xử phạt bị cáo Đồng Thanh Toàn từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Áp dụng Điều 56/BLHS tổng hợp với hình phạt tại Bản án hình sự số 40/2022/HSST của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn. Đề nghị xử phạt bị cáo Đồng

Thanh Toàn từ 36 đến 54 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án và được trừ các ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2022 đến ngày 17/5/2022.

2. Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; khoản 1 Điều 322 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; Điều 38 BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo Long Văn Thụy

- Từ 06 đến 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”, phạt bổ sung 10.000.000đ đến 15.000.000đ.

- Từ 12 đến 15 tháng về tội “Tổ chức đánh bạc”,

Áp dụng Điều 55/BLHS tổng hợp hình phạt của các tội: đề nghị xử phạt bị cáo Long Văn Thụy từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án

3. Áp dụng khoản 1 Điều 322/BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; Điều 65/BLHS đề nghị xử phạt bị cáo Sầm Văn Bách từ 12 – 15 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 – 30 tháng. Giao bị cáo cho UNND xã Xuân Lạc, huyện Chợ Đồn theo dõi giám sát.

4. Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321/BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38/BLHS; đề nghị xử phạt bị cáo Sầm Văn Hương từ 09 đến 12 tháng tù. Phạt tiền 10.000.000đ đến 15.000.000đ.

Áp dụng Điều 56/ BLHS tổng hợp hình phạt bản án số 14/2022/HS-ST, ngày 16/5/2022 của TAND huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang tuyên phạt 01 năm 08 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 29 đến 32 tháng tù, bị cáo được trừ thời hạn đã chấp hành bản án số 14, hiện nay bị can Sầm Văn Hương đang chấp hành án tại Trại Giam Quyết Tiến – Bộ Công an.

5. Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321/BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38/BLHS; đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn Dũng từ 09 đến 12 tháng tù. Phạt tiền 10.000.000đ đến 15.000.000đ.

Áp dụng Điều 56/BLHS tổng hợp hình phạt bản án số 14/2022/HS-ST, ngày 16/5/2022 của TAND huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 25 - 30 tháng tù, bị cáo được trừ thời hạn đã chấp hành bản án số 14, hiện nay bị cáo Hoàng Văn Dũng đang chấp hành án tại Trại Giam Quyết Tiến – Bộ Công an.

6. Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS; Điều 38/BLHS; đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn Tá từ 09 đến 12 tháng tù. Phạt tiền 10.000.000đ đến 15.000.000đ.

Ngày 27/8/2022 đã chấp hành xong bản án số 14/2022/HS-ST, ngày 16/5/2022 của TAND huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang tuyên phạt 08 tháng tù. Không tổng hợp hình phạt.

7. Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38/BLHS; đề nghị xử phạt bị cáo Triệu Văn Ôn từ 09 đến 12 tháng tù. Phạt tiền 10.000.000đ đến 15.000.000đ.

Áp dụng Điều 56/BLHS tổng hợp hình phạt bản án số 14/2022/HS-ST, ngày 16/5/2022 của TAND huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang tuyên phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và tội “Đánh bạc”. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 36 - 39 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án và trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2022 đến ngày 19/5/2022

8. Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321/BLHS; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38/BLHS đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn Quân từ 09 – 12 tháng tù, phạt bổ sung 10.000.000đ đến 15.000.000đ

9. Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321/BLHS; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38/BLHS đề nghị xử phạt bị cáo Đảng Minh Nghĩa từ 06 – 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Phạt tiền từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ.

10. Áp dụng khoản 1 Điều 321 BLHS; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65/BLHS đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Đức từ 09 – 12 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 – 24 tháng. Phạt tiền từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ. Giao bị cáo cho UBND xã Vân Tùng, huyện Ngân Sơn giáo dục, giám sát.

11. Áp dụng khoản 1 Điều 321/BLHS; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS; Điều 65/BLHS đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Thị Hà từ 09 – 12 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 – 24 tháng. Phạt tiền từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ. Giao bị cáo cho UBND thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn giáo dục, giám sát

12. Áp dụng khoản 1 Điều 321/BLHS; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS đề nghị xử phạt Trần Văn Bình từ 09 - 12 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 – 24 tháng. Phạt tiền từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ. Giao bị cáo cho UBND phường Phùng Chí Kiên, thành phố Bắc Kạn giám sát, giáo dục.

13. Áp dụng khoản 1 Điều 321/BLHS; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65/BLHS đề nghị xử phạt Đoàn Diệu Hương từ 06 – 09 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 – 18 tháng. Phạt tiền từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ. Giao bị cáo cho UBND xã Yên Hoa giáo dục, giám sát

14. Áp dụng khoản 1 Điều 321/BLHS; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 35/BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo Dương Xuân Diễm từ 70.000.000đ đến 90.000.000đ.

15. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 35/BLHS đề nghị xử phạt Trịnh Văn Dưỡng 40.000.000đ đến 50.000.000đ.

16. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 35/BLHS đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Văn Hòa từ 30.000.000đ đến 40.000.000đ.

17. Áp dụng khoản 1 Điều 321/BLHS; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 35/BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Dũng từ 30.000.000đ đến 40.000.000đ.

18. Áp dụng khoản 1 Điều 321/BLHS; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 35/BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo Lô Văn Thái từ 30.000.000đ đến 40.000.000đ.

19. Áp dụng khoản 1 Điều 321 BLHS; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 35/BLHS đề nghị xử phạt bị cáo Triệu Thị Xuyên từ 20.000.000đ đến 30.000.000đ.

- Về vật chứng, án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật trên là đúng người đúng tội, đúng pháp luật không oan. Các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

Người bào chữa cho các bị cáo Long Văn Thụy và bị cáo Sầm Văn Bách nhất trí với nội dung Bản Cáo trạng và Bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo. Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Thụy và bị cáo Bách với mức hình phạt thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Do hai bị cáo có đơn xin miễn án phí, đề nghị HĐXX miễn án phí cho các bị cáo.

Người bào chữa cho các bị cáo Trịnh Văn Dưỡng, Lô Văn Thái, Đồng Thanh Toàn, Đặng Văn Hòa, Dương Xuân Diệm nhất trí với nội dung Bản Cáo trạng và Bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo. Đề nghị HĐXX xử phạt các bị cáo Trịnh Văn Dưỡng, Lô Văn Thái, Đồng Thanh Toàn, Đặng Văn Hòa, Dương Xuân Diệm với mức hình phạt thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo. Do các bị cáo đều có đơn miễn án phí, đề nghị HĐXX miễn án phí cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo là có căn cứ, phù hợp với nhau, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở khẳng định:

Ngày 19/02/2022, Đồng Thanh Toàn tổ chức cho 18 người đánh bạc bằng hình thức đánh sâm, liêng, sóc đĩa được thua bằng tiền tại căn nhà sàn bỏ hoang của ông Hoàng Văn Tiên thuộc thôn Bản He, xã Xuân Lạc, huyện Chợ Đồn, Toàn phân công Long Văn Thụy và Sầm Văn Bách là người canh giới. Hồi 16 giờ 50 phút cùng ngày Công an huyện Chợ Đồn phối hợp với chính quyền xã Xuân Lạc kiểm tra, phát hiện về hành vi đánh bạc của các đối tượng. Khi bị phát hiện các bị cáo đều bỏ chạy lên rừng, thu giữ tại hiện trường một số đồ vật liên quan đến việc đánh bạc. Sau khi vận động có 12 người quay trở lại hiện trường, trong đó tạm giữ trên người các bị cáo số tiền là: 106.389.000đ, (Một trăm linh sáu triệu, ba trăm tám mươi chín nghìn đồng), tạm giữ 13 điện thoại và nhiều giấy tờ khác. Sau đó có 01 đối tượng đánh bạc ra đầu thú, 06 người do Cơ quan điều tra xác minh làm rõ, trong đó có 02 người tự nguyện nộp số tiền đánh bạc là 1.700.000đ. Tổng số tiền tạm giữ là 108.089.000đ (Một trăm linh tám triệu, không trăm tám mươi chín nghìn đồng). Xác định số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 48.800.000đ (Bốn mươi tám triệu, tám trăm nghìn đồng).

Cụ thể, hành vi phạm tội và số tiền của các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc như sau :

1. Đồng Thanh Toàn: Ngày 18/02/2022, Toàn liên hệ với Long Văn Thụy tìm địa điểm và chuẩn bị quân vị, bát đĩa, bát, chiếu, ghế nhựa để phục vụ việc tổ chức đánh bạc, thuê Long Văn Thụy, Sầm Văn Bách làm người canh giới và trực tiếp rủ nhiều người tham gia đánh bạc, ngày 19/02/2022 Toàn đã tổ chức cho 18 người tham gia đánh bạc với tổng số tiền 48.800.000đ (bốn mươi tám triệu, tám trăm nghìn đồng) ngoài việc tổ chức đánh bạc Toàn còn trực tiếp tham gia đánh bạc với số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng). Xác định Toàn vai trò chủ mưu, cầm đầu, chuẩn bị công cụ, địa điểm, phân công người canh giới và rủ người đánh bạc.

2. Long Văn Thụy: Ngày 18/02/2022 tìm địa điểm để Đồng Thanh Toàn tổ chức đánh bạc, giúp Toàn thuê Sầm Văn Bách canh giới cho những người đánh bạc để hưởng lợi số tiền 300.000đ. Hành vi của Long Văn Thụy là đồng phạm

với vai trò giúp sức cho Toàn về “Tổ chức đánh bạc”, Thụy còn trực tiếp tham gia đánh bạc với số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

3. Sầm Văn Bách: Ngày 18/02/2022 khi được Long Văn Thụy thuê làm người cảnh giới, Bách đã đồng ý nhằm hưởng lợi số tiền công 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) do Toàn trả, hành vi của Sầm Văn Bách là đồng phạm với vai trò giúp sức cho Toàn về “Tổ chức đánh bạc”.

4. Trần Văn Bình: Ngày 19/02/2022 tham gia đánh bạc với số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng).

5. Trần Văn Quân: Ngày 19/02/2022 tham gia đánh bạc với số tiền 550.000đ (năm trăm, năm mươi nghìn đồng)

6. Nguyễn Tiến Dũng: Ngày 19/02/2022 tham gia đánh bạc với số tiền 1.500.000đ (một triệu, năm trăm nghìn đồng).

7. Trịnh Văn Dưỡng: Ngày 19/02/2022 tham gia đánh bạc với số tiền là 5.250.000đ (năm triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng).

8. Lô Văn Thái: Ngày 19/02/2022 tham gia đánh bạc với số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng).

9. Đặng Văn Hòa: Ngày 19/02/2022 tham gia đánh bạc với số tiền đánh bạc là 3.500.000đ (ba triệu, năm trăm nghìn đồng).

10. Triệu Thị Xuyên: Ngày 19/02/2022 tham gia đánh bạc với số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

11. Dương Xuân Diễm: Ngày 19/02/2022 trực tiếp tham gia đánh bạc với số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

12. Đảng Minh Nghĩa: Ngày 19/02/2022 tham gia đánh bạc với số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng).

13. Nguyễn Minh Đức: Ngày 19/02/2022 tham gia đánh bạc với số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng).

14. Hoàng Văn Tá: Ngày 19/02/2022 tham gia đánh bạc với số tiền 5.700.000đ (năm triệu, bảy trăm nghìn đồng).

15. Đoàn Diệu Hương: Ngày 19/02/2022 không trực tiếp tham gia đánh bạc nhưng cho Hoàng Văn Tá vay số tiền 10.000.000đ, trong đó Tá sử dụng 2.000.000đ để đánh bạc nên Hương chịu trách nhiệm về hành vi “Đánh bạc” với vai trò đồng phạm là người giúp sức cho bị cáo Tá.

16. Phạm Thị Hà: Ngày 19/02/2022 không trực tiếp tham gia đánh bạc nhưng Hà cho Đặng Văn Hòa và Nguyễn Minh Đức vay số tiền 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng) để đánh bạc, nên Hà chịu trách nhiệm về hành vi đánh bạc với vai trò đồng phạm là người giúp sức cho bị cáo Hòa và Đức.

17. Sầm Văn Hương: Ngày 19/02/2022 khi biết Đồng Thanh Toàn tổ chức đánh bạc tại thôn Bản He, xã Xuân Lạc, Hương rủ thêm Triệu Văn Ôn, Đảng Minh Nghĩa, Hoàng Văn Tá, Đoàn Diệu Hương và Hoàng Văn Dũng cùng tham gia đánh bạc. Tại sới bạc Hương không tham gia đánh bạc và cũng không được phân công là người trang tiền, thu tiền hồ, nhưng khi thấy Hoàng Văn Dũng là người trang tiền và thu tiền hồ tại sới bạc đi vệ sinh, Hương đã tự làm thay Dũng. Hành vi của Hương là đồng phạm với vai trò giúp sức cho việc đánh bạc.

18. Hoàng Văn Dũng: Ngày 19/02/2022 thực hiện việc trang tiền thu tiền của người thua trả cho người thắng tại sới bạc, do Dũng tự thực hiện không được Đồng Thanh Toàn phân công và cũng không được hưởng lợi. Do đó, hành vi của Dũng là đồng phạm với vai trò giúp sức cho việc đánh bạc.

19. Triệu Văn Ôn: Ngày 19/02/2022 đi cùng Sầm Văn Hương đến sới bạc, do không có người xóc cái nên những người đánh bạc đề nghị Triệu Văn Ôn thực hiện xóc đĩa, việc Ôn xóc đĩa không được Toàn phân công và không được hưởng lợi. Do đó hành vi của Ôn là đồng phạm với vai trò giúp sức cho việc đánh bạc

Với hành vi nêu trên của các bị cáo, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn truy tố các bị cáo Đồng Thanh Toàn, Long Văn Thụy, Sầm Văn Bách phạm tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm a, c khoản 1 điều 322 của Bộ luật hình sự”; Các bị cáo: Đồng Thanh Toàn; Long Văn Thụy; Dương Xuân Diệm; Hoàng Văn Tá; Trịnh Văn Dưỡng; Đảng Văn Hòa; Trần Văn Bình; Nguyễn Minh Đức; Lô Văn Thái; Đảng Minh Nghĩa; Nguyễn Tiến Dũng; Trần Văn Quân; Triệu Thị Xuyên; Đoàn Diệu Hương; Phạm Thị Hà; Sầm Văn Hương; Hoàng Văn Dũng; Triệu Văn Ôn phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật, biết rõ hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội khác trên địa bàn. Do vậy, cần buộc các bị cáo phải chịu một hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thấy:

Về nhân thân:

Các bị cáo Đảng Văn Hòa, Dương Xuân Diệm Lô Văn Thái, Triệu Thị Xuyên, Nguyễn Tiến Dũng, Sầm Văn Bách có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Các bị cáo Long Văn Thụy; Trịnh Văn Dưỡng; Trần Văn Bình; Nguyễn Minh Đức; Đảng Minh Nghĩa; Đoàn Diệu Hương; Phạm Thị Hà; Sầm Văn Hương có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử, bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng đến thời điểm phạm tội lần này, xác định không còn tiền án, tiền sự.

Các bị cáo Đồng Thanh Toàn, Trần Văn Quân đều có 01 tiền án; các bị cáo Hoàng Văn Dũng, Triệu Văn Ôn, Hoàng Văn Tá đều có tiền sự, do vậy xác định các bị cáo này có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Đồng Thanh Toàn, Trần Văn Quân phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015. Các bị cáo khác không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tất cả 19 bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đều thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã thực hiện nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015.

Các bị cáo Đảng Văn Hòa, Dương Xuân Diệm Lô Văn Thái, Triệu Thị Xuyên, Đoàn Diệu Hương, Nguyễn Tiến Dũng, Trịnh Văn Dưỡng, Trần Văn Bình "Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng" nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

Bị cáo Đảng Văn Hòa có ông ngoại Chu Văn Lâm có công tham gia kháng chiến; bị cáo Trần Văn Quân có bố đẻ Trần Văn Hùng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến; bị cáo Dương Xuân Diệm có ông ngoại Nguyễn Văn Hải được tặng thưởng Huân chương kháng chiến; bị cáo Đồng Thanh Toàn có ông nội, bà nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến; bị cáo Đảng Minh Nghĩa có ông nội Đảng Văn Phúc được tặng thưởng Bằng khen; bị cáo Trần Văn Bình có bố Trần Văn Thành là người có công tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được hưởng chế độ trợ cấp; bị cáo Nguyễn Minh Đức có bố là Nguyễn Xuân Độ là người có công tham gia kháng chiến, được hưởng chế độ trợ cấp; bị cáo Triệu Văn Ôn có ông ngoại Bàn Văn Long, bà ngoại Đảng Thị Nái là người có công tham gia kháng chiến được hưởng chế độ trợ cấp; bị cáo Phạm Thị Hà có bố chồng là ông Lê Đình Ái được tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51/BLHS.

Trong quá trình điều tra, truy tố và giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm các bị cáo đã nộp một khoản tiền để đảm bảo thi hành án gồm: Đảng Văn Hòa: 15.000.000đ; Nguyễn Tiến Dũng: 1.000.000đ; Đồng Thanh Toàn: 1.000.000đ; Phạm Thị Hà: 1.000.000đ; Lô Văn Thái: 2.000.000đ; Nguyễn Minh Đức: 1.000.000đ; Trần Văn Bình: 1.000.000đ; Đảng Minh Nghĩa: 3.200.000đ. Do vậy các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2, Điều 51/BLHS;

Trước khi xét xử sơ thẩm bị cáo Đồng Thanh Toàn đã tích cực phối hợp với cơ quan Công an huyện Bạch Thông trong việc điều tra tội phạm nên bị cáo được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t, khoản 1 Điều 51/BLHS; bị cáo Dương Xuân Diệm sau khi sự việc đánh bạc bị phát hiện đã ra cơ quan Công an huyện Chợ Đồn “đầu thú” do vậy bị cáo được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51/BLHS.

[4] Xét vai trò, tính chất, mức độ về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Đối với tội “Tổ chức đánh bạc”, bị cáo Đồng Thanh Toàn giữ vai trò đầu vụ, đã trực tiếp liên hệ với Long Văn Thụy tìm địa điểm và chuẩn bị dụng cụ để phục vụ việc tổ chức đánh bạc, đồng thời thuê Long Văn Thụy, Sầm Văn Bách làm người cảnh giới và trực tiếp rủ nhiều người tham gia đánh bạc với tổng số tiền 48.800.000đ, do vậy bị cáo Đồng Thanh Toàn phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn so với các bị cáo khác trong cùng vụ án; bị cáo Long Văn Thụy, Sầm Văn Bách là đồng phạm giúp sức cho bị cáo Toàn trong việc tổ chức đánh bạc nên cùng phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tổ chức đánh bạc”, ngoài ra hai bị cáo Toàn, Thụy còn phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc”; Các bị cáo trực tiếp tham gia đánh bạc hoặc đồng phạm với vai trò giúp sức trong việc đánh bạc có vai trò tương đương nhau.

Các bị cáo Đồng Thanh Toàn, Trần Văn Quân đang có tiền án; các bị cáo Hoàng Văn Dũng, Triệu Văn Ôn, Hoàng Văn Tá đều có tiền sự; bị cáo Đảng Minh Nghĩa đã bị xét xử nhiều lần về tội đánh bạc; bị cáo Sầm Văn Hương đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính nhiều lần về hành vi đánh bạc và đang chấp hành hình phạt tù trong một vụ án đánh bạc khác. Mặc dù các bị cáo đã bị xét xử, xử phạt vi phạm hành chính nhiều lần về hành vi đánh bạc nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Long Văn Thụy mặc dù không còn tiền án nhưng cũng đã từng bị xét xử về tội đánh bạc, trong vụ án này bị cáo Thụy còn tham gia với vai trò giúp sức cho bị cáo Toàn về hành vi tổ chức đánh bạc và tham gia đánh bạc, xét thấy các bị cáo có nhân thân xấu, không có khả năng tự cải tạo, do vậy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới có sức răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung và thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

Các bị cáo Trần Văn Bình; Nguyễn Minh Đức; Đoàn Diệu Hương; Phạm Thị Hà có nơi cư trú ổn định rõ ràng, tội phạm các bị cáo thực hiện thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có đủ điều kiện để tự cải tạo; bị cáo Sầm Văn Bách là đồng phạm giúp sức cho bị cáo Toàn về hành vi tổ chức đánh bạc nhưng có vai trò không đáng kể, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định rõ ràng, do vậy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù mà cho các bị cáo được hưởng án treo, chịu sự giám sát của chính quyền địa phương thì vẫn đảm bảo tính răn đe, giáo dục các bị cáo.

Các bị cáo Đặng Văn Hòa, Dương Xuân Diễm, Lô Văn Thái, Triệu Thị Xuyên, Nguyễn Tiến Dũng, Trịnh Văn Dưỡng được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, không phải chịu tình tiết tăng nặng, các bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng; hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm mục đích thu lợi bất chính, do vậy áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đều có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu rõ hành vi tổ chức cho người khác đánh bạc và đánh bạc dưới hình thức sạt phạt nhau bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vì đam mê cờ bạc và với mục đích sạt phạt nhau bằng tiền nên các bị cáo đã cố ý thực hiện. Do đó, cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo để răn đe giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Số vật chứng không có giá trị, xét thấy cần tịch thu tiêu hủy gồm:

+ 01 hộp giấy hình chữ nhật, màu đỏ cam; 01 bạt dứa màu xanh; 02 bao tải dứa màu đỏ; 03 chiếu nhựa màu vàng; 04 quân bài tứ lơ khơ; 25 ghế nhựa; 01 phong bì nhiều chữ mực màu xanh; 01 túi vải màu trắng; 01 con dao bằng kim loại; 01 đầu khò ga, có vỏ nhựa bọc màu đỏ; 04 mảnh tre hình vuông, một mặt tô màu đen xanh, một mặt không tô màu; 01 bát sứ mặt ngoài màu trắng có hoa văn màu xanh, đáy bát có biểu tượng chữ “S” màu vàng giữa phong nền vuông màu đỏ, mặt trong lòng bát màu đen; 01 bát sứ mặt ngoài màu trắng, mặt trong lòng màu đen; 02 đĩa sứ màu trắng; 01 bút lông dầu vỏ nhựa, màu xanh trắng; 05 quân bài tứ lơ khơ; 01 túi cầm tay màu đen, có chữ “LV”; 01 sổ ghi chép bìa màu đen, có chữ “FUSIN ESS”; 01 bộ tứ lơ khơ.

- Cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án cho các bị cáo số vật chứng sau:

+ Số tiền 19.882.000đ tạm giữ của Đồng Thanh Toàn.
 + Số tiền 235.000đ tạm giữ của Sầm Văn Bách
 + Số tiền 12.130.000đ, tạm giữ của Trần Văn Quân
 + Số tiền 7.450.000đ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max, mặt lưng màu vàng tạm giữ của Nguyễn Tiến Dũng;
 + Số tiền 16.000.000đ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, mặt lưng màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo mặt lưng màu trắng tạm giữ của Trần Văn Bình;
 + Số tiền 13.490.000đ, 01 điện thoại Iphone 11 pro max màu vàng; 01 điện thoại Samsung màu trắng-xám; 01 điện thoại Vivo màu xanh, tạm giữ của Đoàn Diệu Hương

+ Số tiền 800.000đ , 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy note 10, màu đen tạm giữ của Đảng Minh Nghĩa

+ Số tiền 597.000đ , 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, mặt lưng màu đỏ tạm giữ của Đảng Văn Hòa

+ Số tiền 800.000đ, tạm giữ của Triệu Văn Ôn

+ Số tiền 4.050.000đ, tạm giữ của Trịnh Văn Dưỡng

+ Số tiền 195.000đ, tạm giữ của Triệu Thị Xuyên

+ Số tiền 900.000đ, tạm giữ của Nguyễn Minh Đức

+ Số tiền 31.560.000đ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen tạm giữ của Lô Văn Thái

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, mặt lưng màu xanh trắng, tạm giữ của Phạm Thị Hà

+ Xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại: SIRIUS, biển kiểm soát 97B1-106.05 của Sầm Văn Bách để đảm bảo thi hành án.

- *Số vật chứng các bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước gồm:*

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng của Đồng Thanh Toàn

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, mặt lưng màu vàng tạm giữ của Long Văn Thụy

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy J2 Pro, màu xám của Sầm Văn Bách;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 mặt lưng màu vàng của bị cáo Nguyễn Minh Đức.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung mặt lưng màu vàng tạm giữ của Trần Văn Quân;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, mặt lưng màu xanh của Nguyễn Tiến Dũng;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen của Trần Văn Bình;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F7, màu đen, tạm giữ của Dương Xuân Diệm.

- *Cần trả lại cho bị cáo và những người có quyền lợi, liên quan những tài sản sau:*

+ Trả lại 01 giấy phép lái xe ô tô; 01 đồng hồ thông minh, nhãn hiệu Apple watch cho Đồng Thanh Toàn.

+ Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, mặt lưng màu hồng cho Phan Văn Dũng

+ Đối với xe ô tô nhãn hiệu FORD, loại: RANGER, màu sơn đen, biển kiểm sát 97C-018.74 có số máy: YN2QW884357, số khung: FF60KW884357 (kèm 01 chìa khoá xe ô tô nhãn hiệu FORD; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô, số 004720; 01 chứng nhận kiểm định số 7942434; 01 chứng nhận bảo hiểm xe ô tô số 21384913 mang tên Đồng Thanh Toàn. Quá trình điều tra xác định nguồn gốc số tiền mua chiếc xe ô tô là tiền của bà Hà Thị Danh sinh năm 1970, trú tại khu chợ 2, xã Bằng Vân, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn cho Nông Thị Trang trước khi kết hôn với Đồng Thanh Toàn, khoảng năm 2012 (bà Danh là mẹ đẻ của Trang, Trang là vợ của Toàn), do Trang chưa có giấy phép lái xe nên cho Đồng Thanh Toàn đứng tên (mua xe năm 2019). Khi Toàn sử dụng xe ô tô vào việc phạm tội thì bà Ngân, chị Trang không biết, do vậy cần trả lại chiếc xe cho vợ bị cáo là chị Nông Thị Trang.

- *Cần truy thu số tiền các bị cáo đánh bạc để sung quỹ Nhà nước, gồm:*

- + Bị cáo Đồng Thanh Toàn số tiền: 1.000.000đ (Một triệu đồng)
- + Bị cáo Long Văn Thụy số tiền: 100.000đ (Một trăm nghìn đồng)
- + Bị cáo Trần Văn Bình số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng)
- + Bị cáo Trần Văn Quân số tiền 550.000đ (Năm trăm năm mươi nghìn)
- + Bị cáo Nguyễn Tiến Dũng số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng)
- + Bị cáo Trịnh Văn Dưỡng số tiền 5.250.000đ (Năm triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng)
- + Bị cáo Lô Văn Thái số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng)
- + Bị cáo Đàng Văn Hòa số tiền 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng)
- + Bị cáo Triệu Thị Xuyên 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng)
- + Bị cáo Dương Xuân Diệm số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng)
- + Bị cáo Đàng Minh Nghĩa số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng)
- + Bị cáo Nguyễn Minh Đức số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng)
- + Hoàng Văn Tá số tiền 5.700.000đ (Năm triệu bảy trăm nghìn đồng)

- *Số tiền các bị cáo nộp tại Cục THADS tỉnh Bắc Kạn, cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án:*

+ Đồng Thanh Toàn số tiền 1.000.000đ theo biên lai thu tiền số 0000110 ngày 08/12/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Kạn.

+ Nguyễn Minh Đức số tiền 1.000.000đ theo biên lai thu tiền số 0000111 ngày 08/12/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Kạn.

+ Đảng Minh Nghĩa số tiền 3.200.000đ theo biên lai thu tiền số 0000116 ngày 21/12/2022 và số 0000117 ngày 21/12/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Kạn.

+ Phạm Thị Hà số tiền 1.000.000đ theo biên lai thu tiền số 0000115 ngày 19/12/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Kạn.

+ Đảng Văn Hòa số tiền 15.000.000đ theo biên lai thu tiền số 0000117 ngày 08/12/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Kạn.

+ Nguyễn Tiến Dũng số tiền 1.000.000đ theo biên lai thu tiền số 0000113 ngày 09/12/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Kạn.

+ Lô Văn Thái số tiền 2.000.000đ theo biên lai thu tiền số 0000119 ngày 08/12/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Kạn.

+ Trần Văn Bình số tiền 1.000.000đ theo biên lai thu tiền số 0000112 ngày 08/12/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Kạn.

[7] Nội dung khác của vụ án:

Đối với Hoàng Văn Thanh, sinh năm 1986, trú tại thôn Bản He, xã Xuân Lạc, huyện Chợ Đồn là người trông coi và quản lý ngôi nhà sàn tại thôn Bản He, xã Xuân Lạc, huyện Chợ Đồn nơi Đồng Thanh Toàn tổ chức đánh bạc ngày 19/02/2022. Quá trình điều tra xác định Hoàng Văn Thanh không biết các đối tượng đã sử dụng ngôi nhà trên vào việc đánh bạc. Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với Hoàng Văn Thanh là đúng quy định.

Đối với Phan Văn Dũng, sinh năm 1977, trú tại tổ 16, thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn là chủ và là người điều khiển phương tiện ô tô nhãn hiệu Fortuner mang BKS 97A- 004.98, được Phạm Thị Hà thuê chở Hà cùng Quân và Hòa từ thị trấn Bằng Lũng đến xã Xuân Lạc, huyện Chợ Đồn với giá 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng). Qua điều tra xác định Phan Văn Dũng không biết các đối tượng thuê xe ô tô chở đi đánh bạc. Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với Phan Văn Dũng là đúng quy định.

Đối với Bé Văn Diễm, sinh năm 1993, trú tại thôn Bản Khoang, xã Thượng Nông, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang là chủ và người điều khiển ô tô nhãn hiệu Toyota Innova, BKS: 30A-847.42, được Sầm Văn Hương thuê chở Hương cùng người khác từ huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang đến huyện Chợ Đồn. Qua điều tra xác định Bé Văn Diễm không biết các đối tượng thuê xe ô tô chở đi đánh bạc. Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với Bé Văn Diễm là đúng quy định.

Đối với Lương Văn Mộc, sinh năm 1961, trú tại Tiểu Khu 1, thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn là chủ phương tiện ô tô nhãn hiệu Hyundai, Grand I10, BKS 97A-047.22 cho Nguyễn Tiến Dũng mượn chiếc xe vào ngày 19/02/2022. Qua điều tra xác định ông Lương Văn Mộc không biết Dũng mượn xe ô tô để đi

đánh bạc, Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với Lương Văn Mộc là đúng quy định.

Đối với Nguyễn Tiến Thành, sinh năm 1984, trú tại số 18, ngõ 210 đường Ngọc Hồi, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội là người đổi tiền mặt 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) cho Dương Xuân Diệm tại thôn Bản He, xã Xuân Lạc, huyện Chợ Đồn ngày 19/02/2022. Qua điều tra xác định khi đổi tiền Diệm không nói lý do, nên Thành không biết việc Diệm đổi tiền để đánh bạc, Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với Nguyễn Tiến Thành là đúng quy định.

[8] Về án phí:

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với các bị cáo là dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn án phí, do vậy cần miễn án phí cho các bị cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố:

Các bị cáo Đồng Thanh Toàn, Long Văn Thụy, Sầm Văn Bách phạm tội “Tổ chức đánh bạc”

Các bị cáo: Đồng Thanh Toàn, Long Văn Thụy, Dương Xuân Diệm, Hoàng Văn Tá, Trịnh Văn Dưỡng, Đặng Văn Hòa, Trần Văn Bình, Nguyễn Minh Đức, Lô Văn Thái, Đặng Minh Nghĩa, Nguyễn Tiến Dũng, Trần Văn Quân, Triệu Thị Xuyên, Đoàn Diệu Hương, Phạm Thị Hà, Sầm Văn Hương, Hoàng Văn Dũng, Triệu Văn Ôn phạm tội “Đánh bạc.”

***Về hình phạt:**

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 17/BLHS;

- Xử phạt bị cáo Đồng Thanh Toàn 07 (bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc” và 14 (mười bốn) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”.

Phạt bổ sung bị cáo Đồng Thanh Toàn số tiền 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng) về tội “Tổ chức đánh bạc” để sung quỹ Nhà nước.

- Áp dụng Điều 55/BLHS tổng hợp hình phạt của 02 tội “Tổ chức đánh bạc” và “đánh bạc” buộc bị cáo Đồng Thanh Toàn phải chấp hành hình phạt chung là: 21 (Hai mươi một) tháng tù.

- Áp dụng Điều 56/BLHS tổng hợp với hình phạt 02 (Hai) năm tù tại Bản án số: 40/2022/HS-ST ngày 20/12/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn, buộc

bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của các bản án là: 45 (Bốn mươi lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/02/2021 đến ngày 27/4/2021 và từ ngày 20/02/2022 đến ngày 17/5/2022.

1.2. Áp dụng khoản 1, Điều 321; khoản 1, 3 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 17/BLHS;

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Long Văn Thụy 06 (Sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc” và 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) về tội “Tổ chức đánh bạc” để sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng Điều 55/BLHS tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

1.3. Áp dụng khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 65, Điều 17/BLHS, xử phạt bị cáo Sầm Văn Bách 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 (Hai mươi tư) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; Giao bị cáo cho UNND xã Xuân Lạc, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

1.4. Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38/BLHS; đề nghị xử phạt bị cáo Sầm Văn Hương 09 (Chín) tháng tù. Phạt tiền bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng Điều 56/BLHS tổng hợp hình phạt bản án số 14/2022/HS-ST, ngày 16/5/2022 của TAND huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang tuyên phạt 01 năm 08 tháng tù về tội “tổ chức đánh bạc”, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 29 (Hai mươi chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 15/4/2022, được trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/10/2021 đến ngày 05/01/2022.

1.5. Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38/BLHS; xử phạt bị cáo Hoàng Văn Dũng 09 (Chín) tháng tù. Phạt tiền bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng Điều 56/BLHS tổng hợp hình phạt tại bản án số 14/2022/HS-ST, ngày 16/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là: 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 15/4/2022, được trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/10/2021 đến ngày 05/01/2022.

1.6. Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321/BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38/BLHS; xử phạt bị cáo Hoàng Văn Tá 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Phạt tiền bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

1.7. Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321/BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38/BLHS; xử phạt bị cáo Triệu Văn Ôn 09 (chín) tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng Điều 56/BLHS tổng hợp hình phạt tại bản án số 14/2022/HS-ST, ngày 16/5/2022 của TAND huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang tuyên phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và tội “Đánh bạc”. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/10/2021 đến ngày 05/01/2022 và từ ngày 20/02/2022 đến ngày 19/5/2022.

1.8. Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38/BLHS; xử phạt bị cáo Trần Văn Quân 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

1.9. Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38/BLHS; xử phạt bị cáo Đảng Minh Nghĩa 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Phạt tiền bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

1.10. Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65/BLHS; xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Đức 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 (Hai mươi tư) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Vân Tùng, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Phạt tiền bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

1.11. Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65/BLHS; xử phạt bị cáo Phạm Thị Hà 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 (Hai mươi tư) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Phạt tiền bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

1.12. Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321/BLHS; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65/BLHS; xử phạt bị cáo Trần Văn Bình 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND phường Phùng Chí Kiên, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Phạt tiền bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

1.13. Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65/BLHS xử phạt bị cáo Đoàn Diệu Hương 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Yên Hoa, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Phạt tiền bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

“Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự; Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

1.14. Áp dụng khoản 1 Điều 321/BLHS; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 35/BLHS; xử phạt bị cáo Dương Xuân Diệm 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

1.15. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 35/BLHS; xử phạt bị cáo Trịnh Văn Dưỡng 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

1.16. Áp dụng khoản 1 Điều 321/BLHS; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 35/BLHS; xử phạt bị cáo Đặng Văn Hòa 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

1.17. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 35/BLHS; xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Dũng 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

1.18. Áp dụng khoản 1 Điều 321 BLHS; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 35/BLHS; xử phạt bị cáo Lô Văn Thái từ 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

1.19. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 35/BLHS; xử phạt bị cáo Triệu Thị Xuyên 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

2. Vật chứng: Căn cứ Điều 47/BLHS năm 2015 và Điều 106/BLTTHS;

- *Số vật chứng không có giá trị, tịch thu tiêu hủy gồm:*

+ 01 hộp giấy hình chữ nhật, màu đỏ cam; 01 bạt dứa màu xanh; 02 bao tải dứa màu đỏ; 03 chiếu nhựa màu vàng; 04 quân bài tú lơ khơ; 25 ghế nhựa; 01 phong bì nhiều chữ mực màu xanh; 01 túi vải màu trắng; 01 con dao bằng kim loại; 01 đầu khò ga, có vỏ nhựa bọc màu đỏ; 04 mảnh tre hình vuông, một mặt tô màu đen xanh, một mặt không tô màu; 01 bát sứ mặt ngoài màu trắng có hoa văn màu xanh, đáy bát có biểu tượng chữ “S” màu vàng giữa phong nền vuông màu đỏ, mặt trong lòng bát màu đen; 01 bát sứ mặt ngoài màu trắng, mặt trong lòng màu đen; 02 đĩa sứ màu trắng; 01 bút lông dầu vỏ nhựa, màu xanh trắng; 05 quân bài tú lơ khơ; 01 túi cầm tay màu đen, có chữ “LV”; 01 sổ ghi chép bìa màu đen, có chữ “FUSIN ESS”; 01 bộ tú lơ khơ

- *Tạm giữ số vật chứng sau để đảm bảo thi hành án cho các bị cáo gồm:*

+ Số tiền 19.882.000đ (Mười chín triệu tám trăm tám mươi hai nghìn đồng) tạm giữ của Đồng Thanh Toàn.

+ Số tiền 235.000đ (Hai trăm ba mươi lăm nghìn đồng) tạm giữ của Sầm Văn Bách

+ Số tiền 12.130.000đ (Mười hai triệu một trăm ba mươi nghìn đồng), tạm giữ của Trần Văn Quân

+ Số tiền 7.450.000đ (Bảy triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max, mặt lưng màu vàng và tạm giữ của Nguyễn Tiến Dũng;

+ Số tiền 16.000.000đ (Mười sáu triệu đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, mặt lưng màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo mặt lưng màu trắng tạm giữ của Trần Văn Bình;

+ Số tiền 13.490.000đ (Mười ba triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng), 01 điện thoại Iphone 11 pro max màu vàng; 01 điện thoại Samsung màu trắng-xám; 01 điện thoại Vivo màu xanh, tạm giữ của Đoàn Diệu Hương

+ Số tiền 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng) , 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy note 10, màu đen tạm giữ của Đảng Minh Nghĩa

+ Số tiền 597.000đ (Năm trăm chín mươi bảy nghìn đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, mặt lưng màu đỏ tạm giữ của Đặng Văn Hòa

+ Số tiền 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng) tạm giữ của Triệu Văn Ôn

+ Số tiền 4.050.000đ (Bốn triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) tạm giữ của Trịnh Văn Dưỡng

+ Số tiền 195.000đ (Một trăm chín mươi lăm nghìn đồng) tạm giữ của Triệu Thị Xuyên

+ Số tiền 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng) tạm giữ của Nguyễn Minh Đức

+ Số tiền 31.560.000đ (Ba mươi một triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen tạm giữ của Lô Văn Thái

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, mặt lưng màu xanh trắng tạm giữ của Phạm Thị Hà

+ Xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại: SIRIUS, biển kiểm soát 97B1-106.05 của Sầm Văn Bách

- *Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước:*

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng của Đồng Thanh Toàn

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, mặt lưng màu vàng tạm giữ của Long Văn Thụy

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy J2 Pro, màu xám của Sầm Văn Bách;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 mặt lưng màu vàng của Nguyễn Minh Đức

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung mặt lưng màu vàng tạm giữ của Trần Văn Quân;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, mặt lưng màu xanh của Nguyễn Tiến Dũng;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen của Trần Văn Bình;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F7, màu đen, tạm giữ của Dương Xuân Diệm.

- *Trả lại cho bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan những tài sản sau:*

+ Trả lại 01 giấy phép lái xe ô tô; 01 đồng hồ thông minh, nhãn hiệu Apple watch cho bị cáo Đồng Thanh Toàn.

+ Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, mặt lưng màu hồng cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phan Văn Dũng.

+ Trả lại 01 xe ô tô nhãn hiệu FORD, số loại: RANGER, màu sơn đen, biển kiểm sát 97C-018.74 có số máy: YN2QW884357, số khung: FF60KW884357 (kèm 01 chìa khoá xe ô tô nhãn hiệu FORD; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô, số 004720; 01 chứng nhận kiểm định số 7942434; 01 chứng nhận bảo hiểm xe ô tô số 21384913 mang tên Đồng Thanh Toàn) cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nông Thị Trang.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an – Công an tỉnh Bắc Kạn và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Kạn, ngày 31/10/2022)

- *Truy thu số tiền 48.800.000đ (Bốn mươi tám triệu tám trăm nghìn đồng) do các bị cáo “tổ chức đánh bạc” và “đánh bạc” để sung quỹ Nhà nước, gồm:*

+ Bị cáo Đồng Thanh Toàn số tiền: 1.000.000đ (Một triệu đồng)

+ Bị cáo Long Văn Thụy số tiền: 100.000đ (Một trăm nghìn đồng)

+ Bị cáo Trần Văn Bình số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng)

+ Bị cáo Trần Văn Quân số tiền 550.000đ (Năm trăm năm mươi nghìn)

+ Bị cáo Nguyễn Tiến Dũng số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng)

+ Bị cáo Trịnh Văn Dưỡng số tiền 5.250.000đ (Năm triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng)

+ Bị cáo Lô Văn Thái số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng)

- + Bị cáo Đặng Văn Hòa số tiền 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng)
- + Bị cáo Triệu Thị Xuyên 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng)
- + Bị cáo Dương Xuân Diệm số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng)
- + Bị cáo Đảng Minh Nghĩa số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng)
- + Bị cáo Nguyễn Minh Đức số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng)
- + Hoàng Văn Tá số tiền 5.700.000đ (Năm triệu bảy trăm nghìn đồng)

- *Tạm giữ số tiền các bị cáo nộp tại Cục THADS tỉnh Bắc Kạn để đảm bảo thi hành án cho các bị cáo gồm:*

+ Đồng Thanh Toàn số tiền 1.000.000đ theo biên lai thu tiền số 0000110 ngày 08/12/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Kạn.

+ Nguyễn Minh Đức số tiền 1.000.000đ theo biên lai thu tiền số 0000111 ngày 08/12/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Kạn.

+ Đảng Minh Nghĩa số tiền 3.200.000đ theo biên lai thu tiền số 0000116 ngày 21/12/2022 và số 0000117 ngày 21/12/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Kạn.

+ Phạm Thị Hà số tiền 1.000.000đ theo biên lai thu tiền số 0000115 ngày 19/12/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Kạn.

+ Đặng Văn Hòa số tiền 15.000.000đ theo biên lai thu tiền số 0000117 ngày 08/12/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Kạn.

+ Nguyễn Tiến Dũng số tiền 1.000.000đ theo biên lai thu tiền số 0000113 ngày 09/12/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Kạn.

+ Lô Văn Thái số tiền 2.000.000đ theo biên lai thu tiền số 0000119 ngày 08/12/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Kạn.

+ Trần Văn Bình số tiền 1.000.000đ theo biên lai thu tiền số 0000112 ngày 08/12/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Kạn.

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Hoàng Văn Tá, Trần Văn Bình, Nguyễn Minh Đức, Đảng Minh Nghĩa, Nguyễn Tiến Dũng, Trần Văn Quân, Triệu Thị Xuyên, Đoàn Diệu Hương, Phạm Thị Hà, Sầm Văn Hương, Hoàng Văn Dũng, Triệu Văn Ổn mỗi người phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Long Văn Thụy, Sầm Văn Bách, Trịnh Văn Dưỡng, Lô Văn Thái, Đồng Thanh Toàn, Đặng Văn Hòa, Dương Xuân Diệm không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh;
- Văn phòng cơ quan CSĐT;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh;
- Cục THADS tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- THAHS;
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hà Quang Huy